

Số: 523/CKDK-TCKT
V/v: Giải trình báo cáo tài chính Quý I/2022

Hà Nội, ngày 19 tháng 04 năm 2022

Kính gửi: ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
ỦY BAN GIÁM SÁT TÀI CHÍNH QUỐC GIA
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Công ty Cổ phần Chứng khoán Dầu khí (PSI) xin gửi tới Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Ủy ban Giám sát Tài chính Quốc gia và các Sở Giao dịch lời chào trân trọng.

Theo quy định tại Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 hướng dẫn công bố thông tin trên Thị trường chứng khoán, Tổ chức niêm yết phải giải trình rõ nguyên nhân dẫn khi xảy ra một trong các trường hợp sau:

- a) Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh của kỳ công bố thay đổi từ 10% trở lên so với báo cáo cùng kỳ năm trước;
- b) Lợi nhuận sau thuế trong kỳ báo cáo bị lỗ; hoặc chuyển từ lãi ở kỳ trước sang lỗ ở kỳ này hoặc ngược lại;
- c) Số liệu, kết quả hoạt động kinh doanh lũy kế từ đầu năm tại báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong báo cáo tài chính quý II đã công bố so với báo cáo tài chính bán niên đã được soát xét; hoặc tại báo cáo tài chính quý IV đã công bố so với báo cáo tài chính năm được kiểm toán có sự chênh lệch từ 5% trở lên; hoặc chuyển từ lỗ sang lãi hoặc ngược lại;
- d) Số liệu, kết quả hoạt động kinh doanh tại báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong kỳ báo cáo có sự chênh lệch trước và sau kiểm toán hoặc soát xét từ 5% trở lên.

Theo đó, Công ty Cổ phần Chứng khoán Dầu khí xin giải trình về biến động kết quả kinh doanh của Quý I/2022 (kỳ công bố) so với Quý I/2021 như sau:

MÃ	CHỈ TIÊU	QUÝ NĂM 2022	QUÝ NĂM 2021	THAY ĐỔI % GIỮA QUÝ I/2022 VÀ QUÝ I/2021
1	DOANH THU HOẠT ĐỘNG	117,538,963,818	54,123,562,392	117%
	Trong đó:			
1.1	Lãi từ các tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi/lỗ (FVTPL)	31,395,257,983	2,944,276,917	966%
1.2	Lãi từ các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn (HTM)	6,093,802,755	4,591,514,892	33%
1.3	Lãi từ các khoản cho vay và phải thu	38,826,091,777	20,504,920,964	89%
1.6	Doanh thu nghiệp vụ môi giới chứng khoán	24,720,135,809	18,762,810,042	32%
1.9	Doanh thu nghiệp vụ lưu ký chứng khoán	1,516,728,261	1,850,714,706	-18%
1.10	Doanh thu hoạt động tư vấn tài chính	12,520,454,546	4,709,775,000	166%
1.11	Thu nhập hoạt động khác	2,466,492,687	759,549,871	225%
2	DOANH THU HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH	351,261,272	741,155,051	-53%
	Trong đó:			
2.1	Chênh lệch lãi tỷ giá hối đoái đã và chưa thực hiện	14,156,392	1,919,969	637%
2.2	Doanh thu, dự thu cổ tức, lãi tiền gửi không cố định	337,104,880	739,235,082	-54%
3	TỔNG DOANH THU	117,890,225,090	54,864,717,443	115%
4	CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG	63,385,553,112	31,400,318,486	102%
5	CHI PHÍ TÀI CHÍNH	26,806,583,811	8,210,270,033	227%
7	CHI PHÍ QUẢN LÝ CÔNG TY CHỨNG KHOÁN	8,724,361,879	10,075,016,347	-13%
8	TỔNG CHI PHÍ	98,916,498,802	49,685,604,866	99%
9	Kết quả hoạt động khác	15,517	125,468,281	-100%
10	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	18,973,741,805	5,304,580,858	258%
11	Chi phí thuế Thu nhập doanh nghiệp hiện hành	3,385,808,073	1,105,254,530	206%
12	Lợi nhuận Kế toán sau thuế Thu nhập doanh nghiệp	15,587,933,732	4,199,326,328	271%
13	Lãi/(Lỗ) từ đánh giá lại các tài sản tài chính sẵn sàng để bán.	0	0	100%

Lợi nhuận sau thuế Quý I/2022 tăng 271% so với cùng kỳ năm 2021 do nguyên nhân chủ yếu sau:

Trong Quý I/2022, công ty đã có nhiều nỗ lực trong hoạt động kinh doanh để đạt được mức doanh thu cao nhằm hoàn thành kế hoạch năm. Cụ thể là: : Lãi từ các tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi/lỗ (FVTPL) tăng 966%; Lãi từ các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn tăng 33%; Lãi từ các khoản cho vay và phải thu tăng 89%; Doanh thu nghiệp vụ môi giới chứng khoán tăng 32%;; Doanh thu hoạt động tư vấn tài chính tăng 166%; Thu nhập hoạt động khác tăng 225%; Doanh thu do chênh lệch lãi tỷ giá hối đoái đã và chưa thực hiện tăng 637%. Bên cạnh các hoạt động tăng trưởng doanh thu vẫn có những hoạt động kinh doanh giảm so với cùng kỳ năm trước. Cụ thể: Doanh thu nghiệp vụ lưu ký chứng khoán giảm 18%; Doanh thu, dự thu cổ tức, lãi tiền gửi không cố định giảm 54%. Tuy nhiên, những hoạt động kinh doanh có doanh thu tăng so

với cùng kỳ năm ngoái chiếm tỷ lệ cao và có mức tăng cao nên tổng doanh thu toàn công ty tăng 115% so với cùng kỳ năm trước.

Về chi phí, trong Quý I/2022, do công ty đẩy mạnh hoạt động kinh doanh do đó tổng chi phí của công ty có tăng so với cùng kỳ năm ngoái là 99%.

Do doanh thu tăng 115% và chi phí tăng 99% như phân tích ở trên do vậy lợi nhuận sau thuế Quý I/2022 của công ty tăng 271% so với cùng kỳ năm ngoái.

Trên đây là một số nguyên nhân chủ yếu dẫn đến biến động trong kết quả kinh doanh Quý I/2022 so với cùng kỳ năm trước của Công ty Cổ phần Chứng khoán Dầu khí.

Kính báo cáo!

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT HĐQT (để b/c)
- Ban điều hành (để biết)
- Lưu VT, TCKT.

PHÓ GIÁM ĐỐC PHỤ TRÁCH



NGUYỄN XUÂN HÙNG

